

TÊN TỔNG TIỀN NGOẠI HẠNG

Một ngày mùa đông. Trời băng giá. Khi Holmes thấp đèn, ánh sáng chiếu lên một tấm danh thiếp đặt trên bàn. Anh cầm lấy và với một lời than thở, anh liệng nó xuống đất. Tôi lượm lên:

"Charles Auguste Milverton

Appledore Towers

Hampstead

Đại lý kinh doanh".

- Ai vậy?

- Kẻ tồi bại nhất trong thủ đô - Holmes trả lời, ngồi xuống và duỗi đôi chân dài ra trước ngọn lửa - Mặt sau tấm thiếp có viết gì không?

Tôi lật thiếp lại:

- Có. Sẽ tới vào hồi 6 giờ 30.

- Hừm! Gần đến giờ rồi. Trong cuộc đời, tôi từng đụng đầu với năm mươi tên sát nhân; nhưng kẻ tồi tàn nhất trong bọn đó cũng chưa bao giờ gây cho tôi một sự ghê tởm bằng gã này. Vì nghề nghiệp, tôi buộc lòng phải gặp hắn: thật ra hắn sắp tới đây theo lời mời của tôi.

- Nhưng hắn là ai vậy?

- Hắn là vua của những tên chuyên đe dọa để tống tiền. Tội nghiệp thay cho người đàn ông và nhất là người

đàn bà nào bị rơi vào trong tay của hắn. Với một nụ cười thật hiền, hắn sẽ vắt, sẽ vắt mãi cho tới khi nào trái chanh chỉ còn là cái vỏ. Hắn hành động như thế này: Hắn dùng số tiền thật lớn để mua những lá thư làm "liên lụy" đến cuộc đời của những người giàu sang hoặc có danh vọng trong xã hội thượng lưu. Hắn nhận những món hàng đó không những từ các đầy tớ, các bà hầu phòng mà còn ở những tên vô lại đã chinh phục được các thiếu nữ cả tin... Có lần hắn đã trả bảy trăm đồng bảng cho một người phục vụ ở khách sạn để lấy một tờ giấy chỉ vờn vện có hai dòng chữ. Thế rồi một gia đình đã không ngóc đầu lên nổi. Trong cái thành phố này, hàng trăm và hàng trăm người tái mặt khi nghe nhắc tới tên hắn. Hắn giữ kỹ một tấm danh thiếp trong nhiều năm và sau cùng hắn đem nó ra đặt trước mặt khổ chủ và đòi một số tiền gấp mấy chục lần số vốn đã bỏ ra.

- Nhưng sau cùng, chắc gã phải sa vào lưới của pháp luật chứ? - Tôi hỏi. - Theo lý thuyết thì như thế! Nhưng thực tế thì chẳng bao giờ. Lấy ví dụ, một người đàn bà sẽ có lợi ích gì khi làm cho y bị kết án vài tháng tù, để rồi sau đó bà bị phá sản và tiêu tan danh dự? Rõ ràng các nạn nhân của hắn không dám trả đũa. Cần phải có những vũ khí khác mới hạ được hắn.

- Vậy tại sao anh mời hắn tới?

- Một nữ thân chủ đã nhờ tôi giải quyết trường hợp đáng thương của cô. Đó là cô E-va, cô gái sẽ làm lễ thành hôn với bá tước Đô-vơ. Tên vô lại có trong tay một vài lá thư, những lá thư chỉ do không thận trọng mà thôi. Cô đã viết những thư đó cho một điền chủ trai trẻ ở nông thôn. Nhưng với một người ghen tuông, lá thư đó đủ làm tan vỡ

cuộc đính hôn. Gã Mil-vơ hứa sẽ gửi những lá thư đó đến ông bá tước, nếu trước đó hắn chưa nhận được một món tiền chuộc. Tôi được giao phó cho việc mua lại lá thư với giá thấp.

Có tiếng bánh xe và móng ngựa từ dưới đường phố vọng lên. Nhìn qua cửa sổ, tôi thấy một cỗ xe đủ tiện nghi, do hai con ngựa kéo. Người hầu mở cánh cửa xe. Một người nhỏ, khỏe, mặc áo măng-tô may bằng da lông thú bước xuống, đi lên nhà chúng tôi.

Tên lưu manh Mil-vơ này trạc năm mươi tuổi. Ông ta có một cái đầu oai nghiêm và thông minh. Bộ mặt tròn trĩnh và hồng hào, không có râu, trên đôi môi luôn nở một nụ cười. Cặp mắt xám soi mói lấp lánh đằng sau cặp kính bằng vàng. Giọng nói cũng ngọt ngào và êm ái như thái độ của ông ta.

Holmes không thèm bắt cái bàn tay nhỏ bé phì nộn và nhìn vào ông khách với vẻ mặt sắt đá. Nụ cười của Mil-vơ nở rộng. Ông ta nhún vai, cởi cái áo lông ra, gấp lại hết sức cẩn thận trên thành ghế và ngồi xuống.

- Còn ông này? - Hắn nói với một cử chỉ băng quơ phác về hướng tôi - Có kín đáo không?

- Bác sĩ đây là bạn và là người hợp tác với tôi.

- Tốt, thưa ông Holmes. Chính vì quyền lợi của thân chủ ông mà tôi đã đặt ra câu hỏi đó. Vụ này thật là quá tế nhị...

- Bác sĩ Watson có nghe nói về chuyện đó.

- Ông nói ông là người đại diện cho công nương E-va. Cô ấy có thuận cho ông theo những điều kiện của tôi không?

- Điều kiện của ông như thế nào?

- Bảy ngàn bảng.

- Nếu không?

- Nội trong ngày 14 mà không có tiền thì đám cưới chắc sẽ không được cử hành vào ngày 18.

Cái nụ cười nhả nhận hơn bao giờ hết. Holmes suy nghĩ rất dữ, sau cùng anh nói:

- Tôi có cảm tưởng là ông coi vụ này chắc ăn lắm. Tuy nhiên tôi sẽ khuyên cô ấy thổ lộ tất cả câu chuyện với người chồng, rồi tự đặt mình dưới lòng độ lượng của phu quân.

Mil-vơ khảy một tiếng cười nhỏ:

- Ông không biết gì về ông bá tước!

- Có điều gì xấu xa trong những lá thư đó? - Anh hỏi.

- Chúng có tính bốc đồng... Rất bốc đồng! - Mil-vơ mỉm cười, trả lời - Công nương đúng là người viết thư nhiều tài trí. Nhưng tôi có thể khẳng định với ông rằng bá tước Đô-vơ sẽ không tán thưởng chút nào cái phong cách bông lơn như trong những lá thư đó. Tuy nhiên, vì ông phân xét theo cách khác, chúng ta hãy dừng lại đây.

Hắn đứng lên và gỡ lấy cái áo choàng lông. Holmes bị làm nhục, mặt tái xám vì giận dữ:

- Hãy khoan! Ông đi mau quá. Tất nhiên là chúng tôi mong muốn được tránh mọi tai tiếng trong vụ này, chúng tôi có thể cố gắng...

Mil-vơ lại buông mình xuống ghế.

- Tôi tin chắc là ông sẽ nhìn vụ việc dưới góc độ đó!

- Nhưng, công nương E-va lại không giàu có gì. Số tiền mà ông đòi vượt quá khả năng của cô. Vậy thì tôi mong ông hãy giảm những đòi hỏi xuống. Xin hãy tin tôi, 2000 bảng là giá cao nhất mà cô ấy có thể trả.

Nụ cười của Mil-vơ lại nở rộng và hân nháy mắt với chúng tôi một cách ranh mãnh.

- Tôi biết ông nói thật về của cải của công nương E-va. Nhưng mặt khác, ông sẽ nhìn nhận rõ rằng đám cưới của một mệnh phụ là một cơ hội mơ ước cho những bạn bè và gia đình của cô dâu. Tôi tin rằng họ sẽ ưng thuận một cố gắng nhỏ cho vinh dự của cô. Hãy để cho tôi nói với họ rằng những lá thư nhỏ bé này sẽ được đón nhận nồng hậu hơn là tất cả những cây đèn nến và tất cả những lọ đựng bơ ở Luân Đôn!

- Không thể được!

- Chúa ơi, rủi ro biết mấy! - Mil-vơ kêu lớn khi hân rút từ trong túi ra một cuốn sổ tay lớn - Hãy nhìn cái này coi!...

Hắn giơ ra một tờ giấy nhỏ có hình các huy hiệu trên phong bì.

- Cái này thuộc về... ủa chà, thật không tử tế khi nói ra cái tên trước buổi sáng ngày mai! Nhưng sáng mai, lá thư này sẽ lọt vào tay ông chồng một mệnh phụ phu nhân. Và sở dĩ có chuyện đó vì bà không chịu đem đổi những hạt kim cương thật lấy những viên kim cương giả. Hắn ông còn nhớ vụ cô Mi-lê và đại tá Đô-ki đấy chứ? Chỉ hai ngày trước khi cử hành hôn lễ, nhật báo Bưu điện Buổi sáng đã đăng một mục nhỏ loan tin cuộc hôn nhân bất thành. Tại sao vậy nhỉ? Một ngàn hai trăm bảng hắn đã dàn xếp ổn thỏa! Ông làm tôi ngạc nhiên thật đấy. Ông Holmes ạ!

- Tôi đoán chắc với ông rằng công nương E-va không thể nào gom góp đủ tiền theo ý ông. Chắc chắn là ông sẽ có lợi khi nhận số tiền thiết thực mà tôi đề nghị, còn hơn

là phá huỷ sự nghiệp một người đàn bà. Sự phá hoại ấy chẳng đưa đến cho ông gì cả!

- Ấy đấy, ông đã lầm to rồi, thưa ông Holmes. Sau một vụ tai tiếng, tôi sẽ thu lợi nhiều hơn nữa! Tôi hiện đang có tám hoặc mười vụ tương tự. Nếu có lời đồn đại rằng "Không dễ gì lay chuyển được ngài Charles Auguste Milverton trong vụ công nương E-va", thì sau đó tôi nói bao nhiêu người ta cũng phải nghe, không ai dám cò kè với tôi, ông thấy rõ quan điểm của tôi chứ?

Holmes nhảy ra khỏi ghế:

- Tôi đứng sau lưng hắn, Watson! Đừng để cho hắn ra khỏi đây! Giờ đây, chúng ta hãy coi cuốn sổ này có những gì.

Mil-vơ đã chuồn như một con chuột tới đầu phòng bên kia và đứng dựa lưng vào tường.

- Ông Holmes - Hắn nói, sau khi lật cái áo lông lại và chìa ra một cái báng khẩu súng lục lớn - Việc này đã xảy ra cả ngàn lần và chẳng bao giờ đưa ra một lối thoát tốt đẹp nào. Tôi đoán chắc với ông rằng tôi được vũ trang tới tận răng và tôi sẵn sàng nổ súng, tôi có luật pháp bên vực. Vả chẳng tôi không bao giờ lại mang theo những lá thư trong cuốn sổ này. Giờ đây, thưa quý ông, tôi còn có nhiều cuộc hẹn khác trong tối nay và con đường đi tới Hampstead thì còn xa.

Hắn tiến lên, mặc áo choàng vào và không quên hờm sẵn khẩu súng, rồi đi ra cửa. Tôi nắm lấy một cái ghế, nhưng Holmes lắc đầu và tôi đặt ghế xuống. Sau một tiếng chào, một nụ cười và một cái nháy mắt, Mil-vơ đi ra. Lát sau, có tiếng cánh cửa dập lại. Và tiếng những bánh xe lăn trên đường.

Holmes ngồi gần lò sưởi, hai tay thọc sâu trong túi quần, cầm gục xuống ngực, đôi mắt chăm chú nhìn lên những cục than đang tàn. Trong nửa tiếng đồng hồ, anh ngồi yên lặng và bất động. Rồi thì, với cử chỉ của một người đã có một quyết định, anh đứng lên và bỏ sang phòng riêng. Một lát sau, từ trong đó bước ra một chú công nhân thư thái, có râu rậm và bước đi với dáng điệu "ta đây". Trước khi xuống phố, anh mồi cái tẩu bằng đất vào ngọn đèn.

- Tôi sẽ về, anh Watson!

Anh biến vào trong bóng đêm. Tôi biết rõ là anh đã tuyên chiến với tên tổng tiền ngoại hạng này.

Trong vài ngày, Holmes đi về vào bất cứ giờ giấc nào dưới lớp giả trang đó. Ngoài một câu giúp tôi hiểu là anh đã tiêu thì giờ ở vùng Hampstead và thì giờ đó đã không phí phạm, còn thì tôi không biết gì hơn. Tuy nhiên, sau cùng vào một buổi tối có một cơn phong ba dữ dội, với tiếng gió gào thét và giông gió mạnh, anh trở về, gỡ bỏ bộ quần áo ra, tới ngồi trước ngọn gió lửa và cất tiếng cười.

- Anh sẽ không thấy tôi lấy vợ, phải thế không, anh Watson?

- Chắc chắn rồi!

- Nhưng hôm nay, tôi đã hứa hôn...

- Bạn thân mến, tôi có lời chúc mừng...

-... với cô hầu phòng của Mil-vơ.

- Trời đất thánh thần ơi! Holmes!

- Tôi cần thu thập tin tức mà!

- Anh đi quá lỗ rồi đấy!

- Đó là một chặng đường cần thiết. Tôi là thợ đặt ống. Tôi có một cơ sở làm ăn đang phát. Tôi tên là Ếch-cô.

Tối nào tôi cũng dạo phố với cô ta và chúng tôi tán gẫu. Chúa ơi, thật là kịch biết mấy! Tuy nhiên, tôi đã biết rõ về ngôi nhà của Mil-vơ như lòng bàn tay tôi.

- Thế còn cô hầu phòng, Holmes?

Anh nhún vai.

- Cần phải chơi những lá bài của mình một cách tốt nhất. Tuy nhiên tôi thật sung sướng được nói rằng tôi có một tình địch oán ghét và sẽ tới thế chỗ tôi một cách có lợi ngay khi nào tôi quay lưng lại. Đêm tuyệt vời, phải không?

- Anh ưa thích thời tiết này sao?

- Nó thuận lợi cho những ý đồ của tôi. Đêm nay tôi sẽ tới đào tường khoét ngạch nhà Mil-vơ.

Tôi ngạc nhiên. Một cơn lạnh chết người luôn dọc theo xương sống tôi. Tôi chợt thấy một lượt những kết quả theo sau cái hành động đó: người ta khám phá ra anh, người ta bắt bớ anh, và sự nghiệp vẻ vang của anh chấm dứt.

- Holmes ơi! Anh hãy suy nghĩ về việc đó!

- Tôi đã suy nghĩ nhiều. Chúng ta hãy xem xét vấn đề thật bình tĩnh. Lấy trộm một cuốn sổ tay để cứu nhiều gia đình... là làm một việc tốt, nhưng dầu sao nó cũng là ăn trộm. Anh Watson thân mến, tôi đoán là anh vẫn bênh vực quan điểm này của tôi.

Tôi suy nghĩ.

- Phải. Việc đó có thể biện bạch về mặt đạo đức, với điều kiện là anh không lấy đi những đồ vật khác hơn là những thứ mà y định dùng cho một ý đồ tồi tệ.

- Đúng thế. Bởi vì nó được biện bạch về mặt đạo đức, cho nên tôi chỉ còn phải xem xét khía cạnh thuộc nguy cơ

nghề nghiệp. Một người quân tử không được chân chừ lâu, khi mà một phụ nữ đặt lòng cầu mong được giúp đỡ.

- Nhưng anh liệu có chắc ăn không?

- Không có cách nào khác để thu hồi những lá thư. Công nương E-va thì không có đủ tiền và cũng không có ai trong gia đình để mà thổ lộ tâm tình. Ngày mai là thời hạn cuối cùng. Nếu trong vài chục giờ đồng hồ nữa, chúng ta không có những lá thư, thì tên vô lại kia sẽ ra tay tàn độc. Như vậy cái thế phải lựa chọn là như sau: hoặc bỏ mặc thân chủ cho số phận của cô, hoặc chơi lá bài sau chót này. Đây là một cuộc quyết đấu tay đôi đẹp mắt giữa tên bất lương đó và tôi.

- Tôi không ưa thích điều đó! Nhưng ta đành phải làm thôi. Chờng nào lên đường?

- Ô, không có anh!

- Nếu anh không để cho tôi chia sẻ nỗi nguy hiểm của anh thì tôi sẽ chạy tới đồn cảnh sát gần nhất và báo cho họ biết chuyện này.

- Anh không giúp được tôi điều gì đâu.

- Làm sao anh biết được? Ai có thể nói điều gì sẽ xảy ra?

Holmes có vẻ khó chịu, nhưng mặt anh rạng rỡ và anh đặt một bàn tay lên vai tôi:

- Được, như vậy cũng được. Từ vài năm qua chúng ta sống chung trong một mái nhà. Thật là thích thú nếu chúng ta cùng chung một xà lim! Hãy coi đây...

Anh mở ngăn kéo lấy ra một cái bao da, mở bao và đưa cho tôi coi vài dụng cụ bóng lạng.

-... Đây là đồ lễ lủng củng mới nhất của một tên trộm: một cái nạy của mạ kền, một con dao có mũi kim

cương để cắt kính, những chìa khoá vạn năng, dây, cái đèn ló. Tất cả đều gọn gàng. Anh có đôi giày đi êm ái không?

- Tôi có đôi giày đánh quân vợt đế cao su.

- Tốt lắm! Và một cái mặt nạ?

- Tôi có thể chế ra với một đôi tất lụa.

- Vậy hãy chế biến đi. Chúng ta ăn đồ nguội trước khi đi. Bây giờ là 9 giờ rưỡi. Tối 11 giờ, chúng ta sẽ đi và bắt tay vào việc trước lúc nửa đêm. Mil-vơ luôn luôn đi ngủ vào hồi 10 giờ rưỡi. Với một chút cơ may, chúng ta hẳn phải quay trở về nhà lúc 2 giờ với những lá thư của công nương E-va.

Chúng tôi mặc kiểu giống với những người đi xem hát trở về nhà. Trong đường Oxford, chúng tôi lên một cỗ xe ngựa. Khi gần tới nơi, chúng tôi trả tiền xe và cài cúc cổ những tấm áo choàng rồi cuộc bộ tới nhà Mil-vơ.

- Những tài liệu đó được chứa trong một cái két sắt kê ở trong văn phòng của hấn, và cái văn phòng đó lại được dùng làm phòng đợi bên cạnh phòng ngủ của hấn. Mặt khác, hấn là một người ngủ say dễ sợ. Vị hôn thê của tôi, đã nói rằng giấc ngủ của ông chủ là một đề tài khôi hài không bao giờ cạn. Hấn có một người thư ký suốt ngày không rời khỏi văn phòng. Bởi thế nên chúng ta mới tấn công vào ban đêm. Hấn cũng có nuôi một con chó dữ như quỷ, đêm đêm đi dạo trong vườn. Giờ đây cô ta đã nhốt con chó đó rồi. Nhà đây này! Đó là ngôi nhà xây lớn bên trong khu đất này. Chúng ta hãy vượt qua hàng rào. Rẽ phải, ở phía sau những cây nguyệt quế. Bây giờ đeo mặt nạ vào. Anh thấy đó, không một cửa sổ nào được chiếu sáng. Tất cả đều tuyệt vời.

Chúng tôi đi về phía ngôi nhà im lìm. Một hàng hiên lợp ngói chạy dài bên một phía, với nhiều khuôn cửa sổ và hai cánh cửa ra vào.

- Đây là phòng ngủ của hân - Holmes thì thầm - Cửa này mở vào văn phòng hân. Nó có cài then. Thôi, đi vòng qua đây.

Một nhà kiếng mở lối vào phòng khách. Holmes lấy dụng cụ ra khoét một vòng tròn trên mặt kính và xoay cái chìa khoá ở bên trong. Một lát sau, anh đã đóng cửa lại. Holmes nắm lấy bàn tay tôi trong bóng tối và dẫn tôi băng nhanh qua phía bên kia những bồn hoa trồng những cây nhỏ có nhiều cành lá vươn ra quét vào mặt chúng tôi. Vẫn luôn luôn nắm chặt lấy tay tôi, Holmes mở một cánh cửa và tôi có cảm tưởng mơ hồ rằng chúng tôi vào trong một căn phòng có người vừa hút xì-gà. Anh mò mẫm giữa những đồ đạc, mở một cánh cửa khác rồi khép lại. Tôi vươn một bàn tay ra và nhận thấy có nhiều quần áo treo sát tường: tôi biết là mình đang ở trong một hành lang. Chúng tôi đi dọc theo hành lang. Holmes nhẹ nhàng mở một cánh cửa khác bên tay phải. Một cái gì đó lao vào chúng tôi và run bắn lên, nhưng đó là con mèo. Một ngọn lửa đang lịm dần trong phòng và bầu không khí cũng nặng mùi thuốc hút. Holmes nhón gót đi vào trong, chờ tôi, đoạn không gây tiếng động, anh đóng cửa lại. Chúng tôi đang ở trong phòng của Mil-vơ. Tại đầu phòng bên kia, một rèm cửa che khuất lối vào phòng ngủ của hân.

Ngọn lửa vẫn soi sáng rõ căn phòng. Gần bên cửa ra vào, tôi thấy một công tắc lỏng lánh nhưng không cần thiết bật nó lên. Trên một bên lò sưởi có kéo tấm ri-dô dày, phủ lên cái lỗ cửa gắn kính mà chúng tôi đã trông

thấy từ bên ngoài. Phía bên kia có cánh cửa thông ra hàng hiên. Một bàn giấy nằm ngay giữa phòng với một cái ghế bọc da màu đỏ. Trước mặt, một tủ sách lớn bên trên có đặt bức tượng nữ thần Minerve tạc bằng đá hoa cương. Trong góc giữa tủ sách và bức tường, có một tủ sắt lớn; ánh sáng của ngọn lửa lò sưởi phản chiếu trên mặt tủ nhẵn bóng. Holmes băng ngang và kiểm tra căn phòng. Đoạn anh trườn tới bên cánh cửa và đứng bất động nghiêng đầu, lắng nghe. Không một tiếng động. Giữa lúc đó, tôi chợt nảy ra cái ý là chúng tôi nên tìm một đường tháo lui qua ngả cửa phía bên ngoài và tôi quan sát nó. Nó không khoá chốt mà cũng không cài then. Tôi đứng vào cánh tay Holmes và anh xoay bộ mặt che mặt nạ về cái hướng mà tôi đã chỉ cho anh. Tôi thấy anh giật nảy mình. Rõ ràng là anh cũng ngạc nhiên như tôi, nói thật khê:

- Có thấy. Anh hãy đứng kế bên cửa ra vào. Nếu nghe thấy có người lại gần, anh hãy cài chốt bên trong và chúng ta bỏ đi như đã tới. Nếu họ đến từ phía bên kia thì chúng ta sẽ bỏ đi qua lối cửa ngoài, nếu chúng ta đã làm xong việc; nếu không, thì chúng ta sẽ núp đằng sau những tấm ri-dô này. Rõ chứ?

Tôi gật đầu xác nhận rồi tới đứng bên cửa ra vào. Cảm tưởng sợ hãi đã biến mất và giờ đây tôi còn bị kích thích nhiều hơn là khi chúng tôi bảo vệ luật pháp. Tôi chẳng cảm thấy là mình phạm tội, tôi hớn hỏ trước ý nghĩ về những mối nguy hiểm mà chúng tôi đang trải. Với lòng khâm phục, tôi nhìn Holmes mở các dụng cụ ra và bình tĩnh chọn lấy món đồ thích ứng; anh giống như bác sĩ ngoại khoa đang chuẩn bị cho một cuộc giải phẫu tế nhị.

Holmes đã đặt cái áo khoác trên mặt ghế dựa, xắn vạt áo lớn lên, lấy ra hai mũi khoan, một cái nạy cửa và nhiều chìa khoá nhỏ. Tôi đứng bên cửa, hai mắt mở rộng và giữ tư thế sẵn sàng. Trong nửa tiếng đồng hồ, Holmes thao tác nhanh gọn và khéo léo, đặt món đồ này xuống, lấy món khác lên. Sau cùng, tôi nghe một tiếng "cạch". Cánh cửa nặng nề mở ra. Bên trong tủ sắt có nhiều xấp giấy; mỗi xấp được cột lại, gắn niêm phong với một hàng ghi chú. Holmes rút ra một xấp nhưng thật khó mà đọc dưới ánh sáng của ngọn lửa đang lịm dần. Anh rút cái đèn lò ra, nhưng bật điện lên sẽ là quá nguy hiểm. Bất chợt, tôi thấy anh giởng tai lên, trong thoáng chốc, anh khép cánh cửa sắt lại, quơ lấy tấm áo choàng, nhét vội các dụng cụ vào trong một túi, rồi tới núp đằng sau tấm ri-dô che cửa sổ và ra dấu cho tôi hãy làm theo anh.

Sau khi đã tới đứng nấp bên anh, tôi hết sức thần phục cái thính giác nhạy bén của anh. Đâu đó trong ngôi nhà có một tiếng động. Trong chốn xa xôi có tiếng cánh cửa đẩy mạnh. Đoạn một tiếng rì rào khó phân biệt, rồi những bước chân nặng nề đang tới gần. Bước chân đi trong hành lang, ngừng lại một lát trước cửa. Cánh cửa mở ra. Có một tiếng cạch: người ta bật điện. Cánh cửa đóng lại. Mùi xì-gà loại nặng lắng vẳng trước mũi chúng tôi. Những bước chân lại tiếp tục. Có người đi tới, đi lui; và lại đi lui, đi tới. Tất cả sự đi lại đó chỉ cách chúng tôi có vài mét. Sau cùng, cái ghế bành kêu răng rắc và tiếng bước chân ngừng lại. Rồi một chìa khoá được nhét vào trong ổ khoá và tôi nghe tiếng giấy kêu xào xạc nhẹ nhẹ. Tôi nhẹ nhàng vén tấm ri-dô ra. Vai Holmes tựa vào vai tôi và tôi đoán anh cũng đang quan sát. Ngay sát trước

mặt chúng tôi, phô ra tấm lưng rộng tròn của tên vô lại. Chúng tôi đã sai lầm: hắn chưa vào phòng chơi bi-da. Hắn ngồi ngả lưng vào cái ghế bành bọc da, hai chân duỗi dài và một điều xì-gà ló ra ngoài một bên mép. Hắn cầm một tài liệu, đọc với dáng uể oải trong lúc miệng vẫn nhả ra những vòng tròn khói thuốc. Thái độ thoải mái và tư thế bình thản đó không để lộ cho thấy trước dấu hiệu là hắn sắp bỏ đi.

Tôi cảm thấy bàn tay Holmes lùa vào bàn tay tôi và anh siết lấy nó để làm tôi yên lòng, như để cho tôi thấy là anh thật bình thản. Tôi không biết anh có thấy cái mà tôi đã thấy hay không? Đó là cánh cửa sắt chưa được đóng chặt; bất cứ lúc nào gã Mil-vơ cũng có thể nhận ra điều đó. Tôi quyết định trong đầu, rằng nếu tên vô lại khám phá ra điều này, thì tôi sẽ nhảy vọt ra, làm cho hắn nghệt thở dưới tấm áo măng-tô, trói chặt hắn lại và để cho Holmes lo việc còn lại. Nhưng Mil-vơ không hề ngước mắt lên. Hắn say sưa đọc: Trang này tiếp trang khác. Khi đọc xong và vừa vút điều xì-gà, thì một biến cố bất ngờ xảy ra.

Trước đó, nhiều lần tôi nhận thấy Mil-vơ xem đồng hồ. Một lần y đứng lên, rồi lại ngồi xuống với một cử chỉ mất kiên nhẫn. Và bây giờ khi nghe thấy một tiếng động nhẹ vọng tới từ hàng hiên mé ngoài, Mil-vơ buông rơi xấp giấy và ngồi thẳng lên. Tiếng động lặp lại và rồi có người gõ nhẹ lên cửa. Hắn đứng lên và tới mở cửa.

- Bà đã đến muộn tới nửa tiếng đồng hồ - Hắn đột ngột nói.

Vậy ra đó là lời giải thích về sự thức khuya của Mil-vơ. Tôi nghe thấy tiếng sột soạt nhẹ của tà áo đàn bà. Tôi khép tấm ri-dô lại, bởi vì Mil-vơ quay đầu về phía chúng

tôi. Nhưng rồi tôi lại đánh liều khê hé nó ra. Hắn đã ngồi xuống, miệng vẫn ngậm điều xì gà. Trước mặt hắn là một phụ nữ cao, tóc nâu, mảnh mai, mặt che mạng, áo măng tô kéo lên tới cổ. Hơi thở bà ngắn, nhanh. Bóng dáng bà run lên vì một sự xúc động mãnh liệt.

- Thế nào? Bà đã làm tôi mất một đêm nghỉ ngơi ngon lành. Tôi hy vọng là bà sẽ đền bù cho tôi. Bà không thể đến vào một giờ nào khác hả?

Người đàn bà lắc đầu.

- Tốt thôi. Nhưng làm sao mà bà lại run rẩy đến như thế? Coi nào, hãy bình tĩnh lại! Và bàn công chuyện làm ăn!

Hắn lấy ra một tờ giấy và nói tiếp:

- Bà nói là bà có năm lá thư có thể gây liên lụy cho bà bá tước An-be. Bà muốn bán? Tôi sẵn lòng mua. Việc còn lại là định giá. Tôi muốn được xem những lá thư đó. Nếu quả thật chúng là những miếng ngon... Lạy Chúa tôi, thì ra là bà đấy ư?

Không một lời, người đàn bà gỡ tấm mạng che mặt ra và buông cổ áo măng tô xuống. Một khuôn mặt sẫm tối, đẹp, thanh nhã, đương đầu với bộ mặt xấu đến gớm ghiếc của Mil-vơ.

- Chính tôi đây! Tôi, người đàn bà mà ông đã phá hại cuộc đời. Mil-vơ bắt đầu cười, nhưng sự sợ hãi rung lên trong giọng nói:

- Bà đã quá ương ngạnh: Tôi đã ra một cái giá hoàn toàn nằm trong khả năng của bà. Thế mà bà không chịu xuy tiền ra!

- Thế là ông đã gửi những lá thư đó cho chồng tôi. Và chồng tôi... Cõi lòng nhà tôi đã bị tan nát và ông ấy đã

chết vì buồn phiền... Ông còn nhớ chứ, cái đêm mà xuyên qua cánh cửa của ông, tôi đã van xin ông: ông đã cười chế giễu vào mặt tôi cũng như ông đang cố cười vào lúc này đây. Có điều là trái tim hèn hạ của ông đã không ngăn được môi ông run lên. Phải, ông nghĩ sẽ không bao giờ còn gặp lại tôi nữa, nhưng chính cái đêm hôm đó đã dạy cho tôi biết cách gặp ông. Vậy thì, Mil-vơ, ông có còn gì để nói nữa không?

- Đừng có hòng làm tôi lo sợ - Hắn nói, sau khi đứng lên - Tôi chỉ cần cất cao giọng là toàn thể gia nhân ào ra bắt giữ bà. Nhưng tôi tha lỗi cho cơn giận dữ tự nhiên đó. Hãy rời khỏi phòng này ngay và tôi sẽ không nói gì hết.

Người đàn bà giấu một tay trong vạt áo. Bà vẫn luôn luôn phò ra cùng một nụ cười chết chóc trên đôi môi mỏng.

- Ông sẽ không còn phá hoại những gia đình khác như ông đã phá hoại gia đình tôi. Hãy nhận lấy cái này, đồ súc sinh nhơ nhớp. Và cái này! Thêm cái này! Và cộn cái này nữa!

Bà vừa nói vừa trút đạn vào Mil-vơ. Hắn muốn bỏ trốn, nhưng lại ngã nhào lên mặt bàn, miệng ho một cách mãnh liệt và tay níu lấy mớ giấy tờ. Đoạn y lại đứng lên, nhận thêm một viên đạn nữa và lăn xuống sàn nhà.

Người đàn bà nhìn kỹ hắn với cặp mắt mở rộng và dùng gót giày đạp lên đầu hắn. Sau đó bà còn nhìn hắn một lần nữa. Tôi nghe thấy một tiếng sột soạt nhẹ. Không khí ban đêm tràn vào trong căn phòng nóng nực. Người đàn bà bỏ đi.

Vào lúc mà người thiếu phụ trút đạn, tôi đã chực lao ra, nhưng Holmes đã kéo tôi lại. Sau khi người đàn bà ra khỏi phòng, Holmes đã lao tới cánh cửa và khoá lại. Ngay

sau đó khắp nhà vang lên những tiếng nói và những bước chân. Holmes chạy lên bên kết sắt, quơ lấy từng xếp giấy tờ rồi quăng vào ngọn lửa. Trong một thoáng, cái kết sắt trống trơn. Trong hành lang, người ta xoay cái then cài cửa, người ta đâm lên cửa. Holmes liếc nhìn quanh. Lá thư hầy còn ở trên bàn, vấy đầy máu. Holmes ném nó vào giữa tờ khác đang cháy rồi bình thản mở cánh cửa thông ra vườn, đẩy tôi ra trước rồi khoá cửa lại từ phía ngoài.

- Qua ngả này! Theo ngả này sẽ leo qua bức tường ngoài vườn.

Cuộc báo động lan thật nhanh. Cả ngôi nhà tràn ngập ánh sáng. Cửa trước đã mở rộng, lộ nhố những hình người chen lấn trong lối vào chính. Vườn đầy nhóc những người. Khi chúng tôi rời khỏi hàng hiên, có ai đó kêu lên một tiếng và lao mình đuổi theo. Holmes như biết rõ địa thế trong từng chi tiết nhỏ. Anh len lách qua một khu trồng các cây nhỏ. Tôi theo anh. Người ta đuổi theo sát gót chúng tôi. Bức tường cao một mét rưỡi, Holmes rướn mình, chống tay nhảy vọt qua tường. Tôi đang bắt chước anh, thì một bàn tay đàn ông níu lấy chân tôi. Tôi vùng thoát và nhảy vọt qua tường. Ra tới ngoài, tôi rơi đầu xuống trước, lăn vào giữa những bụi cây. Holmes đỡ tôi đứng lên và cùng nhau chạy băng qua Hampstead. Tôi tin rằng chúng tôi đã chạy trong ba cây số. Sau cùng, Holmes dừng lại, giồng tai lên nghe ngóng. Đằng sau chúng tôi hoàn toàn yên lặng.

Sáng ngày hôm sau, chúng tôi ngồi hút tẩu thuốc đầu tiên thì Lestrade đến.

- Xin chào, thưa ông Holmes. Xin chào... Xin mạn phép được hỏi thăm lúc này ông có bận rộn không?

- Còn đủ thời giờ để nghe ông nói.

- Ông có thể giúp chúng tôi trong vụ vừa xảy ra đêm qua ở Hampstead.

- Có chuyện gì vậy?

- Một vụ ám sát bi thảm và đặc biệt. Từ lâu chúng tôi canh chừng ông Mil-vơ... Chúng tôi biết hẳn có nắm giữ một số giấy tờ mà hẳn dùng để hăm dọa tổng tiền. Đêm qua các giấy tờ đó đã bị mấy tên sát nhân đốt hết. Không một đồ vật đắt tiền nào bị mất. Rõ ràng những kẻ sát nhân thuộc xã hội thượng lưu và không có ý đồ nào khác hơn là ngăn chặn một vụ gây tai tiếng công khai.

- Những kẻ sát nhân! Như vậy là có nhiều người à?

- Có ít nhất là hai người. Một người suýt bị bắt quả tang. Một trong bọn tỏ ra khá nhanh nhẹn, nhưng tên thứ hai bị người làm vườn tóm được, và hắn thoát thân sau một cuộc vật lộn kịch liệt. Đó là một người tầm thước, vạm vỡ, vai rộng, hàm rộng, cổ dày, một bộ ria và mặt nạ che lấy mặt...

- Người đó sao giống Watson quá vậy? - Holmes nói.

- Ủ! Quả là rất giống bác sĩ Watson - Lestrade cười, nói.

- Tôi cũng biết cái tên Mil-vơ đó. Tôi đã coi y như một trong những người nguy hiểm nhất ở Luân Đôn. Thiện cảm của tôi nghiêng về kẻ phạm tội hơn là đối với nạn nhân. Vậy là tôi không can thiệp vào vụ này.

*

Suốt buổi sáng, Holmes không hé với tôi một lời nào về tấn thảm trạng. Chúng tôi dùng bữa cơm trưa xong thì anh nhảy cẫng lên mà kêu:

- Anh Watson! Đi với tôi!

Holmes vội vã đi vào trong đường Oxford, tới gần một hiệu buôn lớn trưng bày nhiều hình ảnh của những nhân vật danh tiếng và những ngôi sao thời sự. Bất thành linh, cặp mắt Holmes khựng lại. Theo tia nhìn của anh, tôi thấy chân dung một mệnh phụ oai vệ, đích thực thuộc hoàng gia, mặc áo triều phục, với một vương miện cao, dát kim cương quanh một cái đầu quý phái. Tôi ngắm kỹ cái sống mũi cong một cách tế nhị, cặp lông mày dài, cái miệng thẳng bên trên một cái cằm kiên quyết. Tôi ghen thở khi đọc tên và tước vị của nhà quý tộc nổi tiếng mà cô gái là phu nhân. Cặp mắt tôi bắt gặp mắt Holmes. Anh đặt một ngón tay lên môi. Và rồi chúng tôi bỏ đi.